

Tuần 15 – Tiết 29

Bài 29: ĐẶC ĐIỂM CHUNG & VAI TRÒ CỦA NGÀNH CHÂN KHỚP

I. Đặc điểm chung:

- Có lớp vỏ cứng bọc ngoài bằng kitin.
- Các chân phân đốt, khớp động linh hoạt.
- Qua lột xác mà tăng trưởng cơ thể.
- Phát triển qua biến thái.

II. Sự đa dạng của chân khớp:

- Về cấu tạo.
- Môi trường sống.
- Tập tính.

III. Vai trò thực tiễn:

1. Có lợi:

- Nguyên liệu trong công nghiệp.
- Làm thực phẩm (Các loại tôm, cua, ...).
- Thụ phấn cho hoa (Bướm, ong).
- Bắt sâu bọ có hại (Nhện, bọ cạp).

2. Có hại:

- Hại cây trồng (Nhện đỏ, sâu non của bướm).
- Truyền bệnh (Ruồi, muỗi).

Bài tập

- Câu 1, 2, 3 SGK trang 98.
- Coi trước bài 30.

Tuần 15 -Tiết 30

Bài 30. ÔN TẬP PHẦN I ĐỘNG VẬT KHÔNG XƯƠNG SỐNG

I. Tính đa dạng của ĐVKXS

Ngành Động vật nguyên sinh	Ngành Ruột khoang	Các ngành giun	Ngành Thân mềm	Ngành Chân khớp
Trùng roi - Có roi - Có nhiều hạt diệp lục	Hải quỳ - Cơ thể hình trụ - Nhiều tua miệng - Thường có vách xương đá vôi	Sán dây - Cơ thể dẹp - Thường hình lá hoặc kéo dài	Ốc sên - Vỏ đá vôi xoắn ốc - Có chân lẻ	Tôm sông - Có chân bò, chân bơi - Thở bằng mang
Trùng biến hình - Có chân giả - Nhiều không bào - Luôn luôn biến hình	Sứa - Cơ thể hình chuông - Thùy miệng kéo dài	Giun dũa - Cơ thể hình ống dài thuôn hai đầu - Tiết diện ngang tròn	Vẹm - Hai vỏ đá vôi - Có chân lẻ	Nhện - Có 4 đôi chân - Thở bằng phổi và ống khí
Trùng giày - Có miệng và khe miệng - Nhiều lông bơi	Thủy tức - Cơ thể hình trụ - Có tua miệng	Giun đất - Cơ thể phân đốt	Mực - Vỏ đá vôi tiêu giảm hoặc mất	Bọ hung - Có 3 đôi chân - Có cánh

		- Có chân bên hoặc tiêu giảm	- Cơ chân phát triển thành 8 hay 10 tua miệng	- Thở bằng ống khí
--	--	------------------------------	---	--------------------

II. Tầm quan trọng thực tiễn của ĐVKXS

STT	Tầm quan trọng thực tiễn	Tên loài
1	Làm thực phẩm	Tôm, mực, cua ...
2	Có giá trị xuất khẩu	Mực, tôm ...
3	Được nhân nuôi	Tôm, cua ...
4	Có giá trị dinh dưỡng chữa bệnh	Mật ong, mật gấu ...
5	Làm hại cơ thể động vật và người	Sán dây, giun đũa ...
6	Làm hại thực vật	Ốc sên, nhện, sâu hại ...

III. TÓM TẮT GHI NHỚ

Cơ thể đa bào	Đối xứng hai bên	Cơ thể có bộ xương ngoài	Bộ xương ngoài bằng kitin - Cơ thể thường phân đốt - Cả chân cũng phân đốt. một số có cánh	Ngành Chân khớp
		Cơ thể mềm	Thường không phân đốt và có vỏ đá vôi	Ngành Thân mềm
			Đẹp, kéo dài hoặc phân đốt	Các ngành Giun

	Đôi xứng tỏa tròn	- Cơ thể thường hình trụ hay hình dù với 2 lớp tế bào - Miệng có tua miệng, có tế bào gai tự vệ	Ngành Ruột khoang
Cơ thể đơn bào		- Chỉ là một tế bào nhưng thực hiện đủ các chức năng sống của cơ thể - Kích thước hiển vi	Ngành Động vật nguyên sinh

Hướng dẫn học ở nhà

1. Ôn tập bài 30
2. Xem trước bài 31